TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **35**/2018/QĐST-HNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 23 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 23/2018/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Bà Mai Thị L, sinh năm 1967; trú tại: Tổ 15, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng.

Bị đơn: Ông Lê Đức H, sinh năm 1967; trú tại: Tổ 15, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Mai Thị L – Sinh năm 1967 và ông Lê Đức H – Sinh năm 1967 (theo Giấy công nhận kết hôn số 967, đăng ký ngày 28 tháng 9 năm 1987 tại UBND xã H, huyện V, Quảng Nam - Đà Nẵng (cũ)).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Mai Thị L và ông Lê Đức H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Vợ chồng có 03 con chung Lê Thị C, sinh năm 1988; Lê Đức M, sinh năm 1989 và Lê Trung N sinh năm 1998. Các con hiện đã trưởng thành ở với ai là quyền của các con nên không đề cập đến.

- *Về tài sản chung*: Không yêu cầu giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không có

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000đ bà L tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà L đã nộp tại biên lai thu số 0001541 ngày 15 tháng 3 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Hoàn trả cho bà L 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS Q.NHS;
- UBND phường H.
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Trần Công Hoan